**HTML**

Với 1 file HTML (Hyper Text Markup Language) sẽ cần có:

<html lang="en"> (file dạng html)

<head> (phần mở đầu)

    <meta charset="UTF-8">

    <meta name="viewport" content="width=device-width, initial-scale=1.0">

    <title>Son Hai</title>

</head>

<body> (phần thân)

    hello

</body>

</html>

Các thẻ cơ bản:

**H: heading**

<h1>Học thiết kế web rất vui</h1>

H1: có thứ tự to nhất (tiêu đề của page)

H2 – H6: thứ tự nhỏ dần

**Img: Hình ảnh (chỉ có mở, ko có đóng)**

<img src="https://tiki.vn/blog/wp-content/uploads/2023/02/pho-co-ha-noi.jpg" alt="">

Thuộc tính của thẻ:

**Src:** để nguồn của ảnh cần hiển thị, nếu chọn ảnh từ máy thì ảnh nên ở cùng thư mục của HTML

**Alt**: alternative (nếu ảnh bị lỗi, xóa hoặc sai link sẽ hiển thị chú thích của ảnh thay thế cho ảnh, khi dùng tool để đọc thì sẽ đọc chú thích trong alt thay vì src. Vậy nên nếu chú thích rõ ràng trong alt sẽ ảnh hưởng đến từ khóa tìm kiếm, trang tìm kiếm ví dụ google tìm theo từ khóa trùng với alt sẽ được đẩy lên cao hơn)

**Width:** độ rộng (pixel)

**Height:** Chiều cao (pixel)

**Hspace:** Khoảng cách từ lề (pixel)

**A: Anchor** (dùng để hiển thị đường link dẫn đến)

<a href="https://www.google.com">truy cập Google</a>

Thuộc tính của thẻ:

Href: Link để dẫn trang

Trong > < : để giải thích đường link (định dạng hyper link) hoặc có thể lồng các thẻ khác nếu muốn

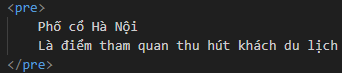
**HR: Horizontal** (đường kẻ ngang, chỉ có thẻ mở, ko có đóng)

**BR: Break** (xuống dòng)

**P: Paragraph** (Wall of text)



**Pre: Preformatted** (trả lại mọi cấu trúc y như những gì được ghi trong code)



**U: Underline B: Bold I: Italics**

**(Các kiểu chữ** gạch chân, **Bôi đậm**, *In nghiêng***)**



**Sub: hiển thị văn bản hoặc chữ ở bên dưới với font chữ nhỏ hơn (ví dụ như công thức hóa học)**



**sup: hiển thị văn bản hoặc chữ ở bên trên với font chữ nhỏ hơn**

****